TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2025/DS-ST
Ngày 24-3-2025
V/v tranh chấp hợp đồng cầm cố

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Bích Khiếm

Các Hội Thẩm nhân dân:

Ông Đào Khel.

Ông Hà Văn Châu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Chí Thức là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Ngọc – Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 528/2024/TLST-DS ngày 06 tháng 12 năm 2024 về tranh chấp hợp đồng cầm cố theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2025/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty Cổ phần S.

Trụ sở chính: Số 128 ND, phường BT, thành phố V, tỉnh NA.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh T (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ liên hệ: Số 30 PL, Phường H, thành phố ST, tỉnh ST. (Theo Quyết định số 322/2024/UQ-SVN ngày 07/10/2024 của Giám đốc về việc Ủy quyền thực hiện hoạt động tố tụng).

- Bị đơn: Bà Lâm Thị Bích C, sinh năm 1997 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 97A Đường XL, Khóm S, Phường B, thành phố ST, tỉnh ST.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 05/11/2024 của nguyên đơn Công ty Cổ phần S, quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, ông Nguyễn Thanh T như sau:

Vào ngày 26/08/2024, bà Lâm Thị Bích C có đến Chi nhánh Sóc Trăng của Công ty tại địa chỉ: Số 47 LHP, Phường B, Thành Phố ST, ST, để ký hợp đồng cầm cố tài sản. Cụ thể theo hợp đồng số: STM240801035NA17X được ký giữa các bên ngày 26/08/2024 số đăng ký Giao dịch Đảm bảo trên Hệ thống Đăng ký Trực tuyến của Cục đăng ký Quốc Gia:

Giaodichdambao/botuphap theo web: https://dktructuyen.moj.gov.vn/ thì bà Lâm Thị Bích Chỉ có ký hợp đồng cầm cố tài sản là:

+ 01 xe môtô hai bánh BKS: 83P3-740.40

+Loại xe: HONDA WAVE ALPHA máu: ĐỎ ĐEN

+ Số khung: RLHJA3904HY731937, số máy : JA3960712087;

+ Số Giấy chứng nhận đăng ký xe môtô số 007849 do Công an thành phố Sóc Trăng cấp ngày 05/08/2024 để lấy số tiền là 5.478.723 đồng; thời hạn cầm cố là 12 tháng (từ 26/08/2024 - 26/08/2025) với mức lãi suất là 1,1%/ tháng.

Theo hợp đồng cầm cố đã kỳ thì Công ty đã giải ngân đầy đủ số tiền trên cho bà Lâm Thị Bích C.

Do nhu cầu cần có xe đi lại hàng ngày nên Công ty có ký giấy cho bà Lâm Thị Bích C mượn lại xe sử dụng. Trong Giấy mượn xe có quy định rõ thời hạn mượn xe từ ngày 26/08/2024 đến ngày 26/09/2024 địa điểm trả xe là tại Chi nhánh Sóc Trăng. Bà Lâm Thị Bích C có cam kết rõ ràng trong giấy mượn xe: "Hoàn trả lại tài sản mượn đúng thời hạn và địa điểm đã thỏa thuận".

Quá trình trả nợ bà Lâm Thị Bích C chưa thanh toán đúng nghĩa vụ theo hợp đồng cho Công ty, đến nay đã quá hạn hợp đồng hiện tại trễ 36 ngày. Bà Lâm Thị Bích C không trả nợ cho Công ty và cũng không trả lại xe máy cho Công ty.

Tại đơn yêu cầu thay đổi một phần khởi kiện ngày 06/3/2025 người đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần S ông Nguyễn Thanh T thay đổi yêu cầu như sau:

Yêu cầu bà Lâm Thị Bích C phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng cầm cố, giấy mượn xe đã ký với Chi Nhánh Sóc Trăng – thành phố Sóc Trăng 1 - Công Ty Cổ Phần S theo Hợp đồng cầm cố số STM240801035NA17X, kèm thỏa thuận thuê tài sản đã ký với Chi Nhánh Sóc Trăng – thành phố Sóc Trăng 1 - Công Ty Cổ Phần S ngày 26/8/2024 số tiền 5.890.540 đồng tạm tính đến ngày 24/3/2025 bao gồm: Gốc: 5.478.723 đồng; Lãi trong hạn: 411.817 đồng, lãi quá hạn: 0 đồng và yêu cầu tiếp tục tính lãi phát sinh theo hợp đồng cầm cố đã ký kể cho đến khi thanh toán xong nợ.

Không yêu cầu các khoản phí: Phí mượn xe; Phí quản lý hồ sơ; Phí vi phạm nghĩa vụ thanh toán; Phí thanh lý trước hạn.

Công ty Cổ Phần S tự nguyện trả lại bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 007849, biển số đăng ký 83P4-740.40 do Công an thành phố Sóc Trăng cấp ngày 05/8/2024 cho bà Lâm Thị Bích C, khi bà C thanh toán hết nợ gốc và lãi cho nguyên đơn.

- *Đối với bị đơn bà Lâm Thị Bích C*: Từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến nay đều vắng mặt nên không ghi nhận được ý kiến gì. Toà án đã cấp, tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định, nhưng bà Lâm Thị Bích C không gửi văn bản cho Toà án biết về ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. bà Lâm Thị Bích C cũng không đến Toà án để tham gia phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải, không đến tham gia phiên toà xét xử sơ thẩm.

- Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng trình bày ý kiến:

Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã tiến hành các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự như: Xác định đúng thẩm quyền thụ lý vụ án, quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự, việc thu thập chứng cứ đúng theo quy định. Về thời hạn chuẩn bị xét xử được đảm bảo theo quy định. Về thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, việc cấp tống đạt đảm bảo đúng theo quy định. Tại phiên Tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật về phiên tòa sơ thẩm. Nguyên đơn thực hiện đúng theo quy định tại các điều 68; 70; 71; 72; 86 và Điều 234 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa không thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Về nội dung: Sau khi phân tích đánh giá chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và qua kết quả thẩm tra các chứng cứ, tranh tụng tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến trình bày của các đương sự, kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Thanh T vắng mặt, có đơn xin vắng mặt, bị đơn bà Lâm Thị Bích C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ vào Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự trên.

[1.2] Nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán tiền nợ vay và bị đơn có nơi cư trú tại thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.3] Nguyên đơn xin thay đổi yêu cầu khởi kiện buộc bà Lâm Thị Bích C phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng cầm cố, giấy mượn xe đã ký với Công ty Cổ phần S - Chi nhánh Sóc Trăng theo Hợp đồng cầm cố số

STM240801035NA17X ngày 26/8/2024, kèm thỏa thuận thuê tài sản đã ký với Công ty Cổ phần S - Chi nhánh Sóc Trăng tạm tính đến ngày 24/3/2025 bao gồm: Gốc: 5.478.723 đồng; Lãi trong hạn: 411.817 đồng, lãi quá hạn: 0 đồng. Tổng cộng: 5.890.540 đồng và xin thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện về tính Phí mượn xe; Phí quản lý hồ sơ; Phí vi phạm nghĩa vụ thanh toán; Phí thanh lý trước hạn. Xét thấy, việc thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là tự nguyện không vượt quá phạm vi yêu cầu ban đầu là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về nội dung: Theo các tình tiết, sự kiện không phải chứng minh và tài liệu do nguyên đơn cung cấp, căn cứ khoản 2 Điều 92; khoản 1 Điều 95 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử công nhận trên thực tế giữa Công ty Cổ phần S và bà Lâm Thị Bích C có giao kết hợp đồng số: STM240801035NA17X ngày 26/8/2024 để cầm cố tài sản là: 01 xe máy BKS: 83P3-740.40; Loại xe: HONDA WAVE ALPHA máu: ĐỎ ĐEN; số khung: RLHJA3904HY731937, số máy: JA3960712087 theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 007849 do Công an thành phố Sóc Trăng cấp ngày 05/08/2024 cho bà Lâm Thị Bích C để lấy số tiền 5.478.723 đồng; thời hạn cầm cố 12 tháng (từ 26/8/2024 đến ngày 26/8/2025) với mức lãi suất 1,1%/tháng. Theo hợp đồng cầm cố thì Công ty S đã giải ngân đầy đủ số tiền trên cho bà Lâm Thị Bích C. Do nhu cầu có xe đi lại hàng ngày nên cùng ngày bà Lâm Thị Bích C và Công ty S có ký thỏa thuận thuê tài sản để sử dụng. Trong thỏa thuận thuê tài sản có ghi rõ thời hạn mượn xe từ ngày 26/8/2024 đến ngày 26/8/2025 địa điểm trả xe tại chi nhánh Sóc Trăng. Bà Lâm Thị Bích C có cam kết trong giấy mượn xe "hoàn trả lại tài sản mượn đúng thời hạn và địa điểm đã thỏa thuận". Quá trình trả nợ, bà Lâm Thị Bích C chưa thanh toán đúng nghĩa vụ theo hợp đồng cho Công ty, đến nay đã quá hạn hợp đồng, bà Lâm Thị Bích C không trả nợ cho Công ty và cũng không trả lại xe máy cho Công ty, còn nợ lại số tiền gốc 5.478.723 đồng.

[3] Xét thấy, Hợp đồng cầm cố tài sản được các bên xác lập trên cơ sở tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, không bị lừa dối hay bị ép buộc nên đây là hợp đồng hợp pháp phù hợp với quy định với Điều 309 Bộ luật Dân sự năm 2015; đồng thời, trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, các văn bản tố tụng và thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho bà C biết nhưng bà C không có ý kiến phản đối gì. Trong quá trình thực hiện hợp đồng bà C không trả tiền gốc và lãi cho Công ty khi đến hạn là vi phạm nghĩa vụ theo giao kết trong hợp đồng cầm cố, đã vi phạm Điều 4 của Hợp đồng cầm cố tài sản và Điều 4 của phụ lục hợp đồng mà các bên đã ký kết, bà C là người có lỗi, là người vi phạm hợp đồng nên phải chịu mọi hậu quả theo giao kết và theo quy định của pháp luật. Vì vậy, việc nguyên đơn Công ty yêu cầu bị đơn bà C phải trả cho Công ty số tiền gốc còn nợ 5.478.723 đồng là phù hợp theo quy định tại Điều 280, Điều 309, Điều 466 Bộ luật Dân sự 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Xét yêu cầu tính lãi của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại hợp đồng cầm cố tài sản số STM240801035NA17X được ký giữa các bên ngày 26/8/2024 giữa Công ty và bà Lâm Thị Bích Cđã giao kết mức lãi suất là 1,1%/tháng; lãi suất nợ gốc quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Do đó, mức lãi suất của hợp đồng các bên đã ký kết là phù hợp theo quy định tại khoản 6 Điều 29 Nghị định 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ, khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 5 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên bị đơn phải có nghĩa vụ trả lãi cho nguyên đơn theo hợp đồng đã giao kết. Việc bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả tiếp dư nợ gốc và lãi theo giao kết trong hợp đồng đã vi phạm hợp đồng mà các bên đã ký kết, bị đơn là người có lỗi và là người vi phạm hợp đồng nên phải chịu mọi hậu quả theo giao kết và theo quy định của pháp luật. Như vậy, bà C phải có nghĩa vụ trả cho Công ty số tiền lãi trong hạn là 411.817 đồng theo giao kết của hợp đồng từ ngày 27/8/2024 đến ngày 24/3/2025 là có căn cứ, phù hợp với nội dung thỏa thuận về việc trả nợ gốc lãi, chuyển nợ quá hạn tại hợp đồng cầm cố tài sản đã ký kết nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Xét yêu cầu tiếp tục tính lãi: Nguyên đơn yêu cầu bà Lâm Thị Bích C phải có nghĩa vụ tiếp tục trả lãi với lãi suất theo Hợp đồng cầm cố đã ký kể từ ngày 26/8/2024 cho đến khi thanh toán xong nợ. Xét thấy, yêu cầu tiếp tục tính lãi của nguyên đơn là phù hợp với Hợp đồng cầm cố ký ngày 26/8/2024 và không trái pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Như vậy, bị đơn bà Lâm Thị Bích C phải có nghĩa vụ hoàn trả cho nguyên đơn số tiền gốc còn nợ là 5.478.723 đồng, tiền lãi trong hạn theo giao kết trong hợp đồng đến ngày 24/3/2025 là 411.817 đồng, tổng cộng là 5.890.540 đồng.

[7] Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt có yêu cầu thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện ngày 06/3/2025 người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Trường hợp ngay sau khi bà Lâm Thị Bích C thực hiện xong nghĩa vụ trả tiền gốc và lãi sẽ giao trả lại cho bà C bản gốc giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 007849 do Công an thành phố Sóc Trăng cấp ngày 05/08/2024 cho bà Lâm Thị Bích C đối với 01 xe môtô hai bánh BKS: 83P3-740.40; Loại xe: HONDA WAVE ALPHA máu: ĐỎ ĐEN; số khung: RLHJA3904HY731937, số máy: JA3960712087 đứng tên bà Lâm Thị Bích Cnên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Từ những phân tích nêu trên, xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí. Bị đơn bà Lâm Thị Bích C phải chịu án phí sơ thẩm số tiền 300.000 đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 5, Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, các Điều 92; Điều 95, Điều 147, Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228, Điều 244; Khoản 1 Điều 273, Khoản 1 Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 280, Điều 309, Điều 466 Bộ luật Dân sự 2015; Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Cổ phần S.

2. Buộc bị đơn bà Lâm Thị Bích C có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Cổ phần S số tiền vốn và lãi còn nợ tổng cộng là: 5.890.540 đồng. Trong đó: Gốc: 5.478.723 đồng; lãi trong hạn: 411.817 đồng.

Kể từ ngày 25/3/2025 cho đến khi thi hành án xong, bà Lâm Thị Bích C còn phải tiếp tục trả lãi trên số tiền gốc còn nợ theo lãi suất thoả thuận trong Hợp đồng cầm cố số STM240801035NA17X được ký giữa các bên ngày 26/8/2024 cho đến khi thanh toán xong nợ.

3. Ngay sau khi bà Lâm Thị Bích C thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ thì Công ty cổ phần S có trách nhiệm trả lại cho bà C bản gốc giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 007849 do Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 05/8/2024 cho bà Lâm Thị Bích Cđối với xe môtô hai bánh BKS: 83P3-740.40; Loại xe: HONDA WAVE ALPHA màu: Đỏ Đen; Số khung: RLHJA3904HY731937, số máy : JA3960712087 đứng tên bà Lâm Thị Bích C.

4. Án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn Công ty Cổ phần S không phải chịu án phí sơ thẩm. Hoàn trả cho nguyên đơn Công ty Cổ phần S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002177 ngày 25/10/2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Bị đơn Lâm Thị Bích C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 300.000 đồng.

5. Các đương sự được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSNDTPST;
- Chi cục THADSTPST;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Lý Bích Khiếm